HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 160/2019/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày 12 tháng 7 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 tháng 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 7043/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;

b) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ.

2. Nội dung chi

a) Chi tiếp khách nước ngoài

- Chi đón, tiễn khách tại sân bay;

- Chi thuê chỗ ở;

- Chi tiền ăn hằng ngày;

- Chi tiếp xã giao và các buổi làm việc;

- Chi dịch thuật;

- Chi tặng phẩm;

- Chi tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam.

b) Chi tiếp khách trong nước:

- Chi nước uống;

- Chi mời cơm.

3. Mức chi cụ thể theo Phụ lục đính kèm.

4. Những nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Ngân sách nhà nước;

b) Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước;

d) Nguồn thu phí được để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí (trong trường hợp có văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng nguồn thu phí được để lại để chi tiếp khách nước ngoài, chi hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiếp khách trong nước).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện, giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 7 năm 2019.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 175/2010/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Đồng Nai và chi tiêu tiếp khách trong nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng Nai, LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PTH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Phú Cường

Phụ lục

MỨC CHI TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI, CHI TỔ CHỨC CÁC HỘI NGHỊ, HỘI THẢO QUỐC TẾ VÀ CHI TIẾP KHÁCH TRONG NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Nghị quyết số 160/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
I	**MỨC CHI ĐÓN TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI**		
1	**Chi đón, tiễn khách tại sân bay**		
-	Chi tặng hoa cho các đối tượng sau: Trưởng đoàn và Phu nhân (Phu Quân) đối với khách hạng đặc biệt; tặng hoa trưởng đoàn khách hạng A, hạng B	500.000 đồng/người	
2	**Chi thuê chỗ ở (Đã bao gồm cả bữa ăn sáng)**		
a	Đoàn là khách hạng A		Về cấp hạng khách quốc tế (gồm: đoàn khách đặc biệt, đoàn khách Hạng A, đoàn khách Hạng B, đoàn khách Hạng C và khách mời quốc tế khác) được quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
-	Trưởng đoàn	5.500.000 đồng/người/ngày	
-	Phó đoàn	4.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	3.500.000 đồng/người/ngày	
b	Đoàn là khách hạng B		
-	Trưởng đoàn, Phó đoàn	4.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	2.800.000 đồng/người/ngày	
c	Đoàn là khách hạng C		
-	Trưởng đoàn	2.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	1.800.000 đồng/người/ngày	
d	Khách mời quốc tế khác	800.000 đồng/người/ngày	

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
e	Chi tiền ăn sáng (trường hợp thuê chỗ ở không bao gồm tiền ăn sáng trong giá thuê)	Bằng 10% mức ăn của một người trong 01 ngày đối với từng hạng khách	Tổng mức tiền thuê chỗ ở trong trường hợp không bao gồm tiền ăn sáng và mức chi tiền ăn sáng cho khách không vượt quá mức chi thuê chỗ ở bao gồm cả bữa ăn sáng.
3	**Tiêu chuẩn ăn hằng ngày: (bao gồm 2 bữa trưa, tối)**		Mức chi này đã bao gồm tiền đồ uống
a	Đoàn là khách hạng A	1.500.000 đồng/ngày/người	
b	Đoàn là khách hạng B	1.000.000 đồng/ngày/người	
c	Đoàn là khách hạng C	800.000 đồng/ngày/người	
d	Khách mời quốc tế khác	600.000 đồng/ngày/người	
4	**Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc (01 buổi làm việc)**		Mức chi bao gồm đồ uống, hoa quả, bánh ngọt
a	Đoàn là khách hạng A	150.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
b	Đoàn là khách hạng B	80.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
c	Đoàn là khách hạng C, Khách quốc tế khác	60.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
5	**Chi dịch thuật**		
a	Biên dịch		
-	Biên dịch một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc sang Tiếng Việt (gồm: tiếng Ả Rập, tiếng Hoa, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga và tiếng Tây Ban Nha)	150.000 đồng/trang (350 từ)	

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
-	Biên dịch Tiếng Việt sang một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc	180.000 đồng/trang (350 từ)	
b	Dịch nói		
-	Dịch nói thông thường	250.000 đồng/giờ/người, tương đương 2.000.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng	
-	Dịch đuổi (dịch đồng thời)	500.000 đồng/giờ/người, tương đương 4.000.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng	
c	Trường hợp các cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ của các cơ quan, đơn vị để tham gia công tác biên, phiên dịch	Bằng 50% mức chi biên, phiên dịch tại điểm a, b khoản 5 Phụ lục này	
6	**Chi tặng phẩm**		
a	Đoàn là khách hạng A		
-	Trưởng đoàn khách	1.300.000 đồng/người	
-	Trường hợp có Phu nhân (Phu quân) của Trưởng đoàn đi cùng đoàn	1.300.000 đồng/người	
-	Trường hợp đặc biệt theo yêu cầu đối ngoại hoặc theo thông lệ ngoại giao giữa hai nước, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt việc tặng phẩm tặng thành viên chính thức và quan chức tùy tùng trong kế hoạch, đề án đón đoàn.	500.000 đồng/người	
b	Đoàn là khách hạng B		
-	Trưởng đoàn	900.000 đồng/người	
-	Trường hợp có Phu nhân (Phu quân) của Trưởng đoàn đi cùng đoàn	900.000 đồng/người	

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
-	Trường hợp đặc biệt theo yêu cầu đối ngoại hoặc theo thông lệ ngoại giao giữa hai nước, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt việc tặng phẩm tặng thành viên chính thức và quan chức tùy từng trong kế hoạch, đề án đón đoàn	500.000 đồng/người	
7	**Chế độ tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam**		
-	Tổ chức mời cơm thân mật (Bao gồm cả đại diện phía Việt Nam)	1.000.000 đồng/người	Mức chi này bao gồm cả tiền đồ uống
-	Tặng phẩm cho đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế	900.000 đồng/người/suất tặng phẩm	
II	**CHI TIẾP KHÁCH TRONG NƯỚC**		
1	Chi nước uống (chi giải khát)	30.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người	
2	Chi mời cơm (đã bao gồm đồ uống)	300.000 đồng/suất	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
Số: 7043/TTr-UBND	*Đồng Nai, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

VĂN PHÒNG HĐND T. ĐỒNG NAI
CÔNG ĐẾN Số: 875
Ngày: 25/6/19
Chuyển:
Lưu Hồ Sơ:

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT:

1. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 tháng 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước.

2. Sự cần thiết ban hành:

Thực hiện Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước; tỉnh Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết 175/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 và Quyết định 49/2010/QĐ-UBND ngày 6/8/2010 về chế độ chi

tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Đồng Nai và chi tiêu tiếp khách trong nước.

Các năm qua, từ khi Nghị quyết 175/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 có hiệu lực thi hành đã tích cực nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo kinh phí thực hiện tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế diễn ra tại tỉnh Đồng Nai và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh được công khai minh bạch; thể hiện tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí, và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, ngày 10/8/2018, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 71/2018/TT-BTC quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước - thay thế Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 6/01/2010 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/11/2018). Do đó, kể từ ngày 01/11/2018, Thông tư số 01/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính hết hiệu lực thi hành.

Căn cứ Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 "Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên."

Tại Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính về quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước có nêu: "Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình HĐND cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp..."

Theo đó, để có căn cứ cho việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp với quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính, và khả năng cân đối nguồn kinh phí của địa phương trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:

1. Mục đích:

Đảm vảo kinh phí thực hiện tiếp khách nước ngoài tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được công khai, minh bạch.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước thông qua việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp.

2. Quan điểm chỉ đạo:

Để thực hiện tốt mục tiêu nêu trên, dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Bám sát các nội dung được quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính, phù hợp với thực tiễn cũng như tình hình cân đối ngân sách địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015. UBND tỉnh đã thực hiện trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết cụ thể như sau:

1. Thực hiện thủ tục đề nghị xây dựng Nghị quyết:

- Ngày 04 tháng 12 năm 2018, Sở Tài chính có văn bản số 7218/STC-TCHCSN về việc dự thảo Tờ trình và Thuyết minh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Ngày 04 tháng 3 năm 2019, Sở Tài chính có văn bản số 1031/STC-TCHCSN về việc đề nghị xem xét trình HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Ngày 29 tháng 3 năm 2019, UBND tỉnh có Tờ trình số 3473/TTr-UBND gửi Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Ngày 09 tháng 4 năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh có văn bản số 209/HĐND-VP về việc xây dựng Nghị quyết quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Ngày 12 tháng 4 năm 2019, UBND tỉnh có công văn số 4091/UBND-KT về việc xây dựng Nghị quyết quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

2. Lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết:

- Ngày 16 tháng 4 năm 2019, cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị quyết (Sở Tài chính) có công văn số 1931/STC-TCHCSN gửi các đơn vị trên địa bàn tỉnh về việc góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai - đồng gửi Sở Thông tin truyền thông đề nghị phối hợp, thực hiện đăng tải đầy đủ nội dung dự thảo lên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.

- Ngày 22 tháng 5 năm 2019, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản số 939/STTTT-BCXBTTBC về việc tổng hợp ý kiến nhân dân về dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng.

3. Kết quả lấy ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị quyết:

Sở Tài chính đã nhận được ý kiến góp ý của 19 đơn vị (đơn vị cấp tỉnh: 15 Sở, ban, ngành; đơn vị cấp huyện: 4 đơn vị). Về cơ bản các cơ quan đơn vị thống nhất với dự thảo. Một số nội dung góp ý cụ thể đã được tiếp thu, chỉnh sửa theo báo cáo số 2931/BC-STC ngày 06/06/2019 của Sở Tài chính về việc giải trình, tiếp thu ý kiến về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khác nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh.

Đối với việc lấy ý kiến người dân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai: Đến nay cơ quan soạn thảo chưa nhận được ý kiến phản hồi nào của người dân về nội dung dự thảo.

4. Thực hiện thủ tục thẩm định dự thảo Nghị quyết và tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết:

- Ngày 24 tháng -5 năm 2019, trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị, cơ quan chủ trì (Sở Tài chính) đã tổng hợp tiếp thu ý kiến, giải trình và có văn bản số 2690/STC-TCHCSN gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Tờ trình và Nghị quyết Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Ngày 05 tháng 06 năm 2019, Sở Tư pháp có báo cáo số 115/BC-STP về việc báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Cơ quan chủ trì (Sở Tài chính) đã có báo cáo số 3033/BC-STC ngày 10/06/2019 về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết;

Đến nay, dự thảo Nghị quyết đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết:

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều được bố cục như sau:

Điều 1.

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội;

b) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ;

3. Nội dung chi:

a) Chi tiếp khách nước ngoài:

- Chi đón, tiễn khách tại sân bay;

- Chi thuê chỗ ở;

- Chi tiền ăn hằng ngày;

- Chi tiếp xã giao và các buổi làm việc;

- Chi dịch thuật;

- Chi tặng phẩm;

- Chi tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam.

b) Chi tiếp khách trong nước:

- Chi nước uống;

- Chi mời cơm.

4. Mức chi cụ thể: *Phụ lục kèm theo.*

5. Những nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước.

6. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Ngân sách nhà nước;

b) Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước;

d) Nguồn thu phí được để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí (trong trường hợp có văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng nguồn thu phí được để lại để chi tiếp khách nước ngoài, chi hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiếp khách trong nước).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày..... tháng..... năm 2019.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 175/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Đồng Nai và chi tiêu tiếp khách trong nước;`

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày..... tháng..... năm 2019.

IV. Đánh giá sự tác động về kinh tế - xã hội của Nghị quyết khi có hiệu lực thi hành

Chế độ chi tiếp khách trong nước tại Nghị quyết mới tăng so với mức chi tại Nghị quyết số 175/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Đồng Nai và chi tiêu tiếp khách trong nước.

Nghị quyết mới được ban hành nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý; Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước thông qua việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp. Đồng thời, đảm bảo đủ chi phí cần thiết nhằm tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo trình HĐND tỉnh Đồng Nai khóa IX - kỳ họp thứ 10 xem xét, quyết định./.

Hồ sơ gửi kèm gồm:

(1) Báo cáo số 115 /BC-STP ngày 05 tháng 06 năm /2019 của Sở Tư pháp có về việc báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

(2) Báo cáo số 3033/BC-STC ngày 10 tháng 06 năm 2019 của cơ quan chủ trì (Sở Tài chính) về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết.

(3) Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hùng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT.

@ĐiềnKT

PHỤ LỤC

Mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Tờ trình số 7043/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
I	**MỨC CHI ĐÓN TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI**		
1	**Chi đón, tiễn khách tại sân bay**		
-	Chi tặng hoa cho các đối tượng sau: Trưởng đoàn và Phu nhân (Phu Quân) đối với khách hạng đặc biệt; tặng hoa trưởng đoàn khách hạng A, hạng B	500.000 đồng/người	
2	**Chi thuê chỗ ở (Đã bao gồm cả bữa ăn sáng)**		
a	Đoàn là khách hạng A		
-	Trưởng đoàn	5.500.000 đồng/người/ngày	
-	Phó đoàn	4.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	3.500.000 đồng/người/ngày	
b	Đoàn là khách hạng B		
-	Trưởng đoàn, Phó đoàn	4.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	2.800.000 đồng/người/ngày	
c	Đoàn là khách hạng C		
-	Trưởng đoàn	2.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	1.800.000 đồng/người/ngày	
d	Khách mời quốc tế khác	800.000 đồng/người/ngày	

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
e	Chi tiền ăn sáng (trường hợp thuê chỗ ở không bao gồm tiền ăn sáng trong giá thuê)	Bằng 10% mức ăn của một người trong 01 ngày đối với từng hạng khách	Tổng mức tiền thuê chỗ ở trong trường hợp không bao gồm tiền ăn sáng và mức chi tiền ăn sáng cho khách không vượt quá mức chi thuê chỗ ở bao gồm cả bữa ăn sáng.
3	**Tiêu chuẩn ăn hằng ngày: (bao gồm 2 bữa trưa, tối)**		Mức chi này đã bao gồm tiền đồ uống
a	Đoàn là khách hạng A	1.500.000 đồng/ngày/người	
b	Đoàn là khách hạng B	1.000.000 đồng/ngày/người	
c	Đoàn là khách hạng C	800.000 đồng/ngày/người	
d	Khách mời quốc tế khác	600.000 đồng/ngày/người	
4	**Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc (01 buổi làm việc)**		Mức chi bao gồm đồ uống, hoa quả, bánh ngọt
a	Đoàn là khách hạng A	150.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
b	Đoàn là khách hạng B	80.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
c	Đoàn là khách hạng C, Khách quốc tế khác	60.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
5	**Chi dịch thuật**		
a	Biên dịch		

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
-	Biên dịch một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc sang Tiếng Việt (gồm: tiếng Ả Rập, tiếng Hoa, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga và tiếng Tây Ban Nha)	150.000 đồng/trang (350 từ)	
-	Biên dịch Tiếng Việt sang một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc	180.000 đồng/trang (350 từ)	
b	Dịch nói		
-	Dịch nói thông thường	250.000 đồng/giờ/người, tương đương 2.000.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng	
-	Dịch đuổi (dịch đồng thời)	500.000 đồng/giờ/người, tương đương 4.000.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng	
c	Trường hợp các cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ của các cơ quan, đơn vị để tham gia công tác biên, phiên dịch	Bằng 50% mức chi biên, phiên dịch tại điểm a, b khoản 5 Phụ lục này	
6	**Chi tặng phẩm**		
a	Đoàn là khách hạng A		
-	Trưởng đoàn khách	1.300.000 đồng/người	
-	Trường hợp có Phu nhân (Phu quân) của Trưởng đoàn đi cùng đoàn	1.300.000 đồng/người	
-	Trường hợp đặc biệt theo yêu cầu đối ngoại hoặc theo thông lệ ngoại giao giữa hai nước, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt việc tặng phẩm tặng	500.000 đồng/người	

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
	thành viên chính thức và quan chức tùy tùng trong kế hoạch, đề án đón đoàn.		
b	Đoàn là khách hạng B		
-	Trưởng đoàn	900.000 đồng/người	
-	Trường hợp có Phu nhân (Phu quân) của Trưởng đoàn đi cùng đoàn	900.000 đồng/người	
-	Trường hợp đặc biệt theo yêu cầu đối ngoại hoặc theo thông lệ ngoại giao giữa hai nước, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt việc tặng phẩm tặng thành viên chính thức và quan chức tùy tùng trong kế hoạch, đề án đón đoàn	500.000 đồng/người	
7	**Chế độ tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam**		
-	Tổ chức mời cơm thân mật (Bao gồm cả đại diện phía Việt Nam)	1.000.000 đồng/người	Mức chi này bao gồm cả tiền đồ uống
-	Tặng phẩm cho đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế	900.000 đồng/người/suất tặng phẩm	
II	**CHI TIẾP KHÁCH TRONG NƯỚC**		
a	Chi nước uống (chi giải khát)	30.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người	
b	Chi mời cơm (đã bao gồm đồ uống)	300.000 đồng/suất	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2019/NQ-HĐND	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2019*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 tháng 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập,

các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị).

2. Đối tượng áp dụng:

a. Tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội;

b. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

c. Các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ;

3. Nội dung chi:

a. Chi tiếp khách nước ngoài:

- Chi đón, tiễn khách tại sân bay;
- Chi thuê chỗ ở;
- Chi tiền ăn hằng ngày;
- Chi tiếp xã giao và các buổi làm việc;
- Chi dịch thuật;
- Chi tặng phẩm;
- Chi tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam.

b. Chi tiếp khách trong nước:

- Chi nước uống;
- Chi mời cơm.

4. Mức chi cụ thể: *Phụ lục kèm theo.*

5. Những nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước.

6. Nguồn kinh phí thực hiện:

a. Ngân sách nhà nước;

b. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập;

c. Các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước;

d. Nguồn thu phí được để lại theo quy định của pháp luật phí, lệ phí (trong trường hợp có văn bản của cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng nguồn thu phí được để lại để chi tiếp khách nước ngoài, chi hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiếp khách trong nước).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày..... tháng..... năm 2019.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 175/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Đồng Nai, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Đồng Nai và chi tiêu tiếp khách trong nước;`

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX, kỳ họp thứ ..... thông qua ngày..... tháng..... năm 2019./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Cường

PHỤ LỤC

Mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Nghị quyết số /2019/NQ-HĐND ngày tháng năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
I	**MỨC CHI ĐÓN TIẾP KHÁCH NƯỚC NGOÀI**		
1	**Chi đón, tiễn khách tại sân bay**		
-	Chi tặng hoa cho các đối tượng sau: Trưởng đoàn và Phu nhân (Phu Quân) đối với khách hạng đặc biệt; tặng hoa trưởng đoàn khách hạng A, hạng B	500.000 đồng/người	
2	**Chi thuê chỗ ở (Đã bao gồm cả bữa ăn sáng)**		
a	Đoàn là khách hạng A		
-	Trưởng đoàn	5.500.000 đồng/người/ngày	
-	Phó đoàn	4.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	3.500.000 đồng/người/ngày	
b	Đoàn là khách hạng B		
-	Trưởng đoàn, Phó đoàn	4.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	2.800.000 đồng/người/ngày	
c	Đoàn là khách hạng C		
-	Trưởng đoàn	2.500.000 đồng/người/ngày	
-	Đoàn viên	1.800.000 đồng/người/ngày	

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
d	Khách mời quốc tế khác	800.000 đồng/người/ngày	
e	Chi tiền ăn sáng (trường hợp thuê chỗ ở không bao gồm tiền ăn sáng trong giá thuê)	Bằng 10% mức ăn của một người trong 01 ngày đối với từng hạng khách	Tổng mức tiền thuê chỗ ở trong trường hợp không bao gồm tiền ăn sáng và mức chi tiền ăn sáng cho khách không vượt quá mức chi thuê chỗ ở bao gồm cả bữa ăn sáng.
3	**Tiêu chuẩn ăn hằng ngày: (bao gồm 2 bữa trưa, tối)**		Mức chi này đã bao gồm tiền đồ uống
a	Đoàn là khách hạng A	1.500.000 đồng/ngày/người	
b	Đoàn là khách hạng B	1.000.000 đồng/ngày/người	
c	Đoàn là khách hạng C	800.000 đồng/ngày/người	
d	Khách mời quốc tế khác	600.000 đồng/ngày/người	
4	**Tiêu chuẩn tiếp xã giao và các buổi làm việc (01 buổi làm việc)**		Mức chi bao gồm đồ uống, hoa quả, bánh ngọt
a	Đoàn là khách hạng A	150.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
b	Đoàn là khách hạng B	80.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
c	Đoàn là khách hạng C, Khách quốc tế khác	60.000 đồng/người/01 buổi làm việc (nửa ngày)	
5	**Chi dịch thuật**		
a	Biên dịch		

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
-	Biên dịch một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc sang Tiếng Việt (gồm: tiếng Ả Rập, tiếng Hoa, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga và tiếng Tây Ban Nha)	150.000 đồng/trang (350 từ)	
-	Biên dịch Tiếng Việt sang một trong 6 ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc	180.000 đồng/trang (350 từ)	
b	Dịch nói		
-	Dịch nói thông thường	250.000 đồng/giờ/người, tương đương 2.000.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng	
-	Dịch đuổi (dịch đồng thời)	500.000 đồng/giờ/người, tương đương 4.000.000 đồng/ngày/người làm việc 8 tiếng	
c	Trường hợp các cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ của các cơ quan, đơn vị để tham gia công tác biên, phiên dịch	Bằng 50% mức chi biên, phiên dịch tại điểm a, b khoản 5 Phụ lục này	
6	**Chi tặng phẩm**		
a	Đoàn là khách hạng A		
-	Trưởng đoàn khách	1.300.000 đồng/người	
-	Trường hợp có Phu nhân (Phu quân) của Trưởng đoàn đi cùng đoàn	1.300.000 đồng/người	
-	Trường hợp đặc biệt theo yêu cầu đối ngoại hoặc theo thông lệ ngoại giao giữa hai nước, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt việc tặng phẩm tặng	500.000 đồng/người	

STT	NỘI DUNG CHI	MỨC CHI	GHI CHÚ
	thành viên chính thức và quan chức tùy tùng trong kế hoạch, đề án đón đoàn.		
b	Đoàn là khách hạng B		
-	Trưởng đoàn	900.000 đồng/người	
-	Trường hợp có Phu nhân (Phu quân) của Trưởng đoàn đi cùng đoàn	900.000 đồng/người	
-	Trường hợp đặc biệt theo yêu cầu đối ngoại hoặc theo thông lệ ngoại giao giữa hai nước, lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt việc tặng phẩm tặng thành viên chính thức và quan chức tùy tùng trong kế hoạch, đề án đón đoàn	500.000 đồng/người	
7	**Chế độ tiếp các đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế khi kết thúc nhiệm kỳ công tác tại Việt Nam**		
-	Tổ chức mời cơm thân mật (Bao gồm cả đại diện phía Việt Nam)	1.000.000 đồng/người	Mức chi này bao gồm cả tiền đồ uống
-	Tặng phẩm cho đại sứ, trưởng đại diện các tổ chức quốc tế	900.000 đồng/người/suất tặng phẩm	
II	**CHI TIẾP KHÁCH TRONG NƯỚC**		
a	Chi nước uống (chi giải khát)	30.000 đồng/buổi (nửa ngày)/người	
b	Chi mời cơm (đã bao gồm đồ uống)	300.000 đồng/suất	